TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 25 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị T; Địa chỉ: Số nhà 11, bản Hoong En, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T; Địa chỉ: Số nhà 27, tổ dân phố 03, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Cà Thị T và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị T và anh Nguyễn Đức T Tận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Cà Thị T được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức Thiên A - Sinh ngày 06/01/2020 đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/ 1 tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3.Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chị Cà Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn, anh Nguyễn Đức T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên chị T tự nguyện nộp thay cho anh T số tiền này (Chị T chịu toàn bộ án phí là 300.000 đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai T tiền số 0001582 ngày 16/6/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP.Đ;
- UBND P. T, TP. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành